

Số: /QĐ-TTUD

Bình Định, ngày tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ của Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM THÔNG TIN - ỨNG DỤNG KH&CN

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022;

*Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy
định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;*

*Căn cứ Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 05/5/2023 của UBND tỉnh về triển
khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;*

*Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-SKH&CN ngày 05/02/2024 của Sở Khoa học và
Công nghệ về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ năm 2024;*

*Căn cứ Quyết định số 3166/QĐ-UBND ngày 04/09/2019 của UBND tỉnh
ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trung tâm thông tin- ứng dụng khoa học
và công nghệ Bình Định thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Bình Định;*

Theo đề nghị của Phụ trách Phòng Hành chính - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ của Trung tâm Thông tin- Ứng dụng khoa học và công nghệ tỉnh Bình Định.

Điều 2. Lãnh đạo Trung tâm, lãnh đạo các phòng, đơn vị, viên chức và người lao động của Trung tâm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN (thay b/c);
- Như Điều 2;
- Lãnh đạo TT;
- Lưu: VT, HC-TH.

GIÁM ĐỐC

Trương Ngọc Phong

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ của

Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ Bình Định

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTUD ngày /02/2024

của Trung tâm Thông tin Ứng dụng KH&CN

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế thực hiện dân chủ của Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ Bình Định (viết tắt là Trung tâm) quy định về nội dung, cách thức thực hiện dân chủ, quyền và nghĩa vụ của viên chức, người lao động (viết tắt là VC&NLĐ) và trách nhiệm của đơn vị, cá nhân trong việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ Bình Định.

2. Quy chế này áp dụng đối với VC&NLĐ đang làm việc tại Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ Bình Định

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ

1. Bảo đảm quyền của VC&NLĐ được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ của Trung tâm.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo của Cấp uỷ, sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu Trung tâm, vai trò nòng cốt của Công đoàn bộ phận Trung tâm trong thực hiện dân chủ của Trung tâm.

3. Thực hiện dân chủ ở Trung tâm trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động bình thường của Trung tâm.

4. Bảo vệ lợi ích của Trung tâm, quyền và lợi ích hợp pháp của VC&NLĐ.

5. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ ở Trung tâm.

6. Tôn trọng ý kiến đóng góp của VC&NLĐ, kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của VC&NLĐ.

Điều 3. Quyền của VC&NLĐ trong thực hiện dân chủ

1. Được công khai thông tin và yêu cầu cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định của pháp luật.

2. Đề xuất sáng kiến, tham gia ý kiến, bàn và quyết định đối với các nội dung thực hiện dân chủ ở Trung tâm theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở

và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Kiểm tra, giám sát, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, khởi kiện đối với các quyết định, hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

4. Được công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp trong thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nghĩa vụ của VC&NLĐ trong thực hiện dân chủ

1. Tuân thủ quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Tham gia ý kiến về các nội dung được đưa ra lấy ý kiến theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Chấp hành quyết định của Trung tâm.

4. Kịp thời kiến nghị, phản ánh, tố cáo đến người đứng đầu Trung tâm khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở Trung tâm.

5. Tôn trọng và bảo đảm trật tự, an toàn, lợi ích của Trung tâm, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Điều 5. Các hành vi bị nghiêm cấm trong thực hiện dân chủ ở Trung tâm

1. Gây khó khăn, phiền hà hoặc cản trở, đe dọa VC&NLĐ thực hiện dân chủ ở Trung tâm.

2. Bao che, cản trở, trù dập hoặc thiếu trách nhiệm trong việc giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; tiết lộ thông tin về người tố cáo, người cung cấp thông tin về hành vi vi phạm có liên quan đến việc thực hiện dân chủ ở Trung tâm.

3. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ ở cơ sở để thực hiện hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của VC&NLĐ.

4. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ ở Trung tâm để xuyên tạc, vu khống, gây mâu thuẫn, kích động bạo lực, phân biệt vùng, miền, giới tính, tôn giáo, dân tộc, gây thiệt hại cho VC&NLĐ và Trung tâm Thông tin - Ứng dụng Khoa học và Công nghệ Bình Định.

Chương II

THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở

TRUNG TÂM THÔNG TIN - ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Mục 1

CÔNG KHAI THÔNG TIN

Điều 6. Những nội dung người đứng đầu phải công khai

Trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật, người đứng đầu phải công khai trong

nội bộ Trung tâm các nội dung sau đây:

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến tổ chức và hoạt động của Trung tâm.

2. Kế hoạch công tác hằng năm, hằng quý, hằng tháng của Trung tâm.

3. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền quyết định và các nguồn tài chính khác; tình hình thực hiện dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách hằng năm của Trung tâm; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (nếu có).

4. Tiêu chuẩn, định mức, thủ tục hành chính về tài sản công; tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công được giao quản lý, sử dụng.

5. Kế hoạch, chương trình đầu tư công của Trung tâm, vốn bố trí theo từng năm, tiến độ thực hiện và giải ngân vốn chương trình đầu tư công; kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm gồm danh mục dự án và mức vốn đầu tư công cho từng dự án; tình hình huy động các nguồn lực và nguồn vốn khác tham gia thực hiện dự án đầu tư công; tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án; tiến độ thực hiện và giải ngân của dự án; kết quả nghiệm thu, đánh giá chương trình, dự án; quyết toán vốn đầu tư công.

6. Việc tuyển dụng, tiếp nhận, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, quy hoạch, chuyển đổi vị trí công tác; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, chấm dứt hợp đồng làm việc; đi công tác nước ngoài; giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại VC&NLĐ; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với VC&NLĐ; các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của Trung tâm.

7. Kết luận của cấp có thẩm quyền về vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong Trung tâm; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

8. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong nội bộ Trung tâm.

9. Nội quy, quy chế, quy định của Trung tâm; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong Trung tâm.

10. Kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của VC&NLĐ về những nội dung VC&NLĐ tham gia ý kiến quy định tại Điều 13 của Quy chế này.

11. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến hoạt động của Trung tâm.

12. Nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Hình thức và thời điểm công khai thông tin ở Trung tâm

1. Các hình thức công khai thông tin bao gồm:

- a) Niêm yết thông tin.
- b) Thông báo qua Văn phòng điện tử hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Trung tâm.
- c) Thông báo tại hội nghị VC&NLĐ của Trung tâm.
- d) Thông báo bằng văn bản đến toàn thể VC&NLĐ.
- đ) Thông qua người đứng đầu các phòng, đơn vị thuộc Trung tâm để thông báo đến VC&NLĐ.
- e) Thông báo bằng văn bản đến Chi ủy, Ban Chấp hành Công đoàn bộ phận để thông báo đến đảng viên, VC&NLĐ.
- g) Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung thông tin quy định tại Điều 6 của Quy chế này phải được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 8. Trách nhiệm tổ chức thực hiện việc công khai thông tin

1. Người đứng đầu Trung tâm chỉ đạo đăng tải các thông tin quy định tại Điều 6 trên Trang thông tin điện tử Trung tâm hoặc Văn phòng điện tử ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu đăng tin hoặc gửi thông tin, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
2. Cùng với việc thực hiện công khai thông tin bằng các hình thức quy định tại khoản 1 Điều này, căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung cần công khai, người đứng đầu có thể quyết định lựa chọn thêm các hình thức công khai khác quy định tại khoản 1 Điều 7 phù hợp với điều kiện thực tế của Trung tâm, bảo đảm để VC&NLĐ tiếp cận thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời, thuận lợi.
3. Người đứng đầu Trung tâm chỉ đạo cung cấp thông tin theo yêu cầu của VC&NLĐ đối với những thông tin trong thời hạn công khai mà chưa được công khai, thông tin đã hết thời hạn công khai hoặc thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng mà người yêu cầu không thể tiếp cận được.
4. Trường hợp pháp luật có quy định khác về hình thức, cách thức thực hiện công khai đối với nội dung thông tin cụ thể thì áp dụng theo quy định đó.

Mục 2 NHỮNG NỘI DUNG VC&NLĐ BÀN VÀ QUYẾT ĐỊNH

Điều 9. Những nội dung VC&NLĐ bàn và quyết định

1. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân.
2. Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của VC&NLĐ ngoài các khoản đã được pháp luật quy định.

3. Nội dung nghị quyết hội nghị VC&NLĐ.

4. Các công việc tự quản khác trong nội bộ Trung tâm không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

Điều 10. Hình thức VC&NLĐ bàn và quyết định

1. VC&NLĐ bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 9 của Quy chế này tại hội nghị VC&NLĐ trên cơ sở đề xuất của Ban Chấp hành Công đoàn bộ phận Trung tâm, người đứng đầu Trung tâm hoặc khi có ít nhất một phần ba tổng số VC&NLĐ của Trung tâm cùng đề nghị.

2. Trường hợp không thể tổ chức hội nghị VC&NLĐ vì lý do bất khả kháng hoặc hội nghị đã được triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn không đủ ít nhất là hai phần ba tổng số VC&NLĐ hoặc ít nhất là hai phần ba tổng số đại biểu được triệu tập có mặt thì người đứng đầu Trung tâm sau khi đã thống nhất với Ban Chấp hành Công đoàn bộ phận Trung tâm quyết định tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến của toàn thể VC&NLĐ trong Trung tâm.

Điều 11. Tổ chức hội nghị VC&NLĐ

1. Hội nghị VC&NLĐ do người đứng đầu Trung tâm chủ trì, phối hợp với Công đoàn bộ phận Trung tâm tổ chức. Hội nghị VC&NLĐ được tổ chức định kỳ mỗi năm một lần sau khi kết thúc năm công tác của Trung tâm nhưng không chậm hơn 03 tháng của năm công tác tiếp theo. Thời gian cụ thể do người đứng đầu Trung tâm quyết định sau khi lấy ý kiến của Công đoàn bộ phận Trung tâm. Hội nghị VC&NLĐ được tổ chức bất thường khi có đề xuất của các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 10 của Quy chế này.

2. Thành phần dự hội nghị là toàn thể VC&NLĐ của Trung tâm.

a) Hội nghị được tổ chức hợp lệ khi có ít nhất là hai phần ba tổng số VC&NLĐ của Trung tâm hoặc ít nhất là hai phần ba tổng số đại biểu được triệu tập có mặt.

b) Nghị quyết, quyết định của hội nghị được thông qua khi có trên 50% tổng số người dự hội nghị tán thành và nội dung không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

3. Nội dung của hội nghị VC&NLĐ bao gồm:

a) Kiểm điểm việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.

b) Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết hội nghị VC&NLĐ trước đó và những quy định về thực hiện dân chủ tại Trung tâm.

c) Đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu Trung tâm trong việc thực hiện kế hoạch công tác hằng năm.

d) Tổng kết phong trào thi đua, xét khen thưởng và bàn, thống nhất nội dung thi đua năm tiếp theo; thống nhất nội dung giao ước thi đua.

đ) Thảo luận và quyết định các nội dung quy định tại Điều 9 của Quy chế

này.

e) Thực hiện các nội dung về công khai thông tin; lấy ý kiến của VC&NLĐ về những nội dung quy định tại Điều 13 của Quy chế này.

f) Thực hiện các công việc khác theo quyết định của hội nghị.

4. Trình tự tổ chức hội nghị được thực hiện như sau:

a) Người đứng đầu Trung tâm trình bày báo cáo về các nội dung quy định tại điểm a và điểm c khoản 3 Điều này.

b) Chủ tịch Công đoàn bộ phận Trung tâm báo cáo về các nội dung quy định tại điểm b khoản 3 Điều này; kết quả giám sát, hỗ trợ VC&NLĐ thực hiện dân chủ ở Trung tâm.

c) VC&NLĐ tham dự hội nghị thảo luận, tham gia ý kiến, đề xuất, kiến nghị (nếu có).

d) Người đứng đầu Trung tâm, Chủ tịch Công đoàn bộ phận Trung tâm tiếp thu, giải đáp thắc mắc, kiến nghị của VC&NLĐ đối với các nội dung thuộc thẩm quyền, bàn các biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của VC&NLĐ trong Trung tâm, các biện pháp thực hiện kế hoạch công tác năm tiếp theo của Trung tâm.

đ) Hội nghị quyết định các nội dung quy định tại Điều 9 của Quy chế này (nếu có).

e) Thông qua nghị quyết hội nghị.

Điều 12. Trách nhiệm trong việc tổ chức để VC&NLĐ bàn, quyết định và thực hiện quyết định của tập thể VC&NLĐ

1. Người đứng đầu Trung tâm có trách nhiệm phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn bộ phận Trung tâm thống nhất chủ trương, xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị VC&NLĐ hoặc tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến để VC&NLĐ bàn, quyết định các nội dung quy định tại Điều 9 của Quy chế này.

2. Người đứng đầu Trung tâm phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn bộ phận Trung tâm phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết của Hội nghị VC&NLĐ, Quy chế thực hiện dân chủ của Trung tâm và các nội dung khác đã được VC&NLĐ thống nhất, quyết định; giao Phòng Hành chính- Tổng hợp làm đầu mối để phối hợp, theo dõi, đề xuất xử lý kịp thời những phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Định kỳ 06 tháng một lần, người đứng đầu Trung tâm phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn bộ phận Trung tâm tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết hội nghị VC&NLĐ; thông báo kết quả kiểm tra, đánh giá đến toàn thể VC&NLĐ.

4. Đảng viên, VC&NLĐ có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 9 của Quy chế này và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất; trường hợp nhận thấy quyết định của tập thể VC&NLĐ không bảo đảm trình tự, thủ tục hoặc có nội dung trái

với quy định của pháp luật, trái đạo đức xã hội thì có quyền kiến nghị, phản ánh đến Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên, Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cơ quan khác có thẩm quyền.

Mục 3 **VC&NLĐ THAM GIA Ý KIẾN**

Điều 13. Những nội dung VC&NLĐ tham gia ý kiến trước khi người đứng đầu Trung tâm quyết định

1. Giải pháp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.
2. Kế hoạch công tác hằng năm của Trung tâm.
3. Tổ chức phong trào thi đua của Trung tâm.
4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của Trung tâm.
5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng viên chức; bầu cử, bổ nhiệm viên chức.
7. Thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích VC&NLĐ.
8. Dự thảo quy chế thực hiện dân chủ của Trung tâm.
9. Dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm.
10. Các dự thảo nội quy, quy chế khác của Trung tâm.
11. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

Điều 14. Hình thức VC&NLĐ tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, VC&NLĐ có thể tham gia ý kiến thông qua một hoặc một số hình thức sau đây:

1. Tham gia ý kiến trực tiếp với người đứng đầu Trung tâm hoặc thông qua người đứng đầu các phòng, đơn vị thuộc Trung tâm.
2. Thông qua hội nghị VC&NLĐ và các cuộc họp, hội nghị khác của Trung tâm.
3. Thể hiện ý kiến qua phiếu lấy ý kiến trực tiếp hoặc dự thảo văn bản do cấp có thẩm quyền gửi.
4. Tham gia ý kiến qua Văn phòng điện tử hoặc Trang thông tin điện tử của Trung tâm.
5. Thông qua Công đoàn bộ phận Trung tâm.
6. Các hình thức khác không trái với quy định của pháp luật.

Điều 15. Trách nhiệm trong việc tổ chức để VC&NLĐ tham gia ý

kiến

1. Người đứng đầu Trung tâm có kế hoạch tổ chức lấy ý kiến VC&NLĐ về các nội dung quy định tại Điều 13 của Quy chế này, trong đó xác định rõ nội dung lấy ý kiến, hình thức lấy ý kiến, cách thức, thời hạn triển khai và trách nhiệm tổ chức thực hiện; chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, thông tin phản hồi của VC&NLĐ; nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia và thực hiện việc công khai nội dung giải trình, tiếp thu đến VC&NLĐ.

2. Ban Chấp hành Công đoàn bộ phận Trung tâm phối hợp với người đứng đầu Trung tâm trong việc thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến; giám sát việc lập và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến, quá trình lấy ý kiến, kết quả giải trình, tiếp thu và tổ chức thực hiện các nội dung VC&NLĐ đã tham gia ý kiến; tham gia ý kiến trước khi người đứng đầu Trung tâm quyết định ban hành Quy chế thực hiện dân chủ của Trung tâm.

3. Đảng viên, VC&NLĐ trong Trung tâm có trách nhiệm tích cực, gương mẫu đóng góp, tham gia ý kiến làm cơ sở cho cấp có thẩm quyền quyết định; theo dõi, đánh giá, giám sát việc tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đối với các nội dung đã được đưa ra lấy ý kiến VC&NLĐ và quá trình tổ chức thực hiện quyết định về các nội dung này.

Mục 4

VC&NLĐ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Tiểu mục 1

NỘI DUNG, HÌNH THỨC KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Điều 16. Nội dung VC&NLĐ kiểm tra, giám sát

1. VC&NLĐ kiểm tra việc thực hiện các nội dung mà tập thể VC&NLĐ đã bàn và quyết định quy định tại Điều 9 của Quy chế này.

2. VC&NLĐ giám sát việc tổ chức thực hiện dân chủ và việc thực hiện chính sách, pháp luật của người đứng đầu Trung tâm, Lãnh đạo Trung tâm, người đứng đầu các phòng, bộ phận thuộc Trung tâm, hành vi hành chính của người thực thi nhiệm vụ tại Trung tâm.

Điều 17. Hình thức VC&NLĐ kiểm tra, giám sát

1. VC&NLĐ trực tiếp thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua:

- a) Hoạt động học tập, công tác, sinh hoạt của VC&NLĐ;
- b) Quan sát, tìm hiểu, giao tiếp với người có chức vụ, quyền hạn, VC&NLĐ khác trong Trung tâm;
- c) Tiếp cận các thông tin được công khai; các thông tin, báo cáo của Trung tâm hoặc người được giao quản lý, thực hiện các nội dung VC&NLĐ đã bàn và quyết định;
- d) Tham dự hội nghị VC&NLĐ.

2. VC&NLĐ thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

Điều 18. Xử lý kết quả kiểm tra, giám sát của VC&NLĐ

1. Thông qua việc kiểm tra, giám sát trực tiếp, VC&NLĐ tham gia nhận xét, góp ý kiến về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu Trung tâm, cấp phó của người đứng đầu Trung tâm, người đứng đầu các phòng, bộ phận thuộc Trung tâm; tích cực tham gia ý kiến góp phần xây dựng nội bộ Trung tâm trong sạch, vững mạnh.

2. Khi phát hiện hành vi, nội dung có dấu hiệu vi phạm, VC&NLĐ có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật hoặc kiến nghị, phản ánh đến người đứng đầu Trung tâm, đến Công đoàn bộ phận Trung tâm hoặc phản ánh, đề nghị Ban Thanh tra nhân dân xem xét, thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Ban Thanh tra nhân dân Sở thay mặt VC&NLĐ của Trung tâm thực hiện kiểm tra, giám sát theo quy định tại Tiểu mục 2 của Mục này.

Điều 19. Trách nhiệm trong việc bảo đảm để VC&NLĐ thực hiện kiểm tra, giám sát

1. Người đứng đầu Trung tâm có trách nhiệm sau đây:

a) Phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn bộ phận Trung tâm, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, đặc điểm, tính chất tổ chức, hoạt động và điều kiện thực tế của Trung tâm, xây dựng và ban hành Quy chế thực hiện dân chủ của Trung tâm để quy định nội dung, cách thức thực hiện dân chủ ở Trung tâm làm cơ sở để VC&NLĐ kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Nội dung của quy chế thực hiện dân chủ của Trung tâm có thể mở rộng hơn phạm vi thực hiện dân chủ của VC&NLĐ nhưng không được trái hoặc hạn chế việc thực hiện các nội dung đã được quy định trong Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Người đứng đầu Trung tâm tiếp nhận góp ý, kiến nghị, phản ánh của VC&NLĐ thông qua Trưởng Ban thanh tra nhân dân; định kỳ hoặc theo yêu cầu sẽ thực hiện việc đối thoại, giải trình với VC&NLĐ theo quy định của pháp luật; sử dụng nội dung nhận xét, góp ý của VC&NLĐ trong quá trình thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng VC&NLĐ.

c) Xem xét, giải quyết, giải trình và trả lời kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của VC&NLĐ, kiến nghị của Công đoàn; kịp thời báo cáo, chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

d) Tạo điều kiện và bảo đảm để Ban Thanh tra nhân dân Sở thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

đ) Xử lý người có hành vi cản trở VC&NLĐ thực hiện quyền kiểm tra, giám sát hoặc người có hành vi trả thù, trù dập người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

e) Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý và tạo điều kiện đề cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng, tiêu cực; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong Trung tâm thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Công đoàn bộ phận Trung tâm có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của VC&NLĐ theo thẩm quyền hoặc thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. VC&NLĐ chịu trách nhiệm về nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình; chủ động, tích cực phối hợp với Ban Thanh tra nhân dân và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong việc xác minh, kiểm tra, giám sát đối với các nội dung mà mình đã kiến nghị, đề nghị.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Trách nhiệm thi hành

1. Lãnh đạo Trung tâm, lãnh đạo các phòng, bộ phận thuộc Trung tâm, Ban chấp hành Công đoàn bộ phận Trung tâm và VC&NLĐ của Trung tâm có trách nhiệm chấp hành và thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Phòng Hành chính – Tổng hợp, có trách nhiệm giúp người đứng đầu Trung tâm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, bộ phận, cá nhân phản ánh kịp thời về Phòng Hành chính – Tổng hợp để tổng hợp, đề xuất người đứng đầu Trung tâm xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.